

Bản án số: **68/2023/HS-ST**

Ngày: 29-12-2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Vọng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bò Quốc Khánh;

Bà Đặng Thị Thanh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa:** Ông Võ Hữu Ngọc - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26 và 29 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2023/HS-ST ngày 04 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Văn L**, sinh năm 1959, tại tỉnh Tiền Giang; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Ấp CH, xã HL, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ: Nguyễn Thị Thanh L1 và 04 người con, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1991; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Họ và tên: **Phạm Thị Ng**, sinh năm 1975, tại Campuchia; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Ấp CH, xã HL, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hồng Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1946; có chồng Nguyễn Văn L2 và 02 người con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. Họ và tên: **Lê Thị Kim Ch**, sinh năm 1972, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Ấp M, xã MĐ, huyện VC, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M (đã chết) và bà Phạm Thị Ph (đã chết); chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24/8/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, theo Bản án số 544/2006/HS-ST; ngày 28/6/2013, bị Tòa án nhân dân huyện VC, tỉnh Đồng Nai xử phạt số tiền 10.000.000 đồng về tội Đánh bạc, theo Bản

án số 50/2013/HS-ST; ngày 21/4/2016, bị Tòa án nhân dân huyện VC, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 tháng tù và phạt bổ sung số tiền 7.000.000 đồng về tội Đánh bạc, theo Bản án số 35/2016/HS-ST; ngày 21/6/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc, theo Bản án số 147/2017/HS-PT; ngày 28/8/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định khởi tố bị can về tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo tại ngoại, có mặt.

4. Họ và tên: **Nguyễn Thị Ng1**, sinh năm 1955, tại Campuchia; nơi đăng ký thường trú: Xã KA, huyện A, tỉnh An Giang; chỗ ở: Ấp CD, xã HL, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 00/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị Đ1 (đều đã chết); có chồng: Lê Văn Th và có 02 người con, lớn sinh năm 1988 và nhỏ sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/8/2015, bị cáo cùng người khác thực hiện hành vi đánh bạc trái phép với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 4.010.000 đồng. Tại Bản án số 12/20216/HS-ST ngày 04/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã tuyên miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Người làm chứng*: Trần Văn T, sinh năm 1984, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn L, Nguyễn Thị Ng1 và Phạm Thị Ng cùng cư trú tại: ấp CH, xã HL, huyện B, tỉnh Bình Dương nên có quen biết nhau; Lê Văn L có quen biết với Lê Thị Kim Ch, cư trú tại: Xã MĐ, huyện VC, tỉnh Đồng Nai.

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 21/6/2023, Ng gọi điện thoại rủ Ng1, L đến nhà Ng ở ấp CH, xã HL uống nước, nói chuyện thì Ng1 và L đồng ý. Sau đó, L điều khiển xe mô tô biển số 61E1-347.55 chở Ng1 đến nhà Ng. Khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, L, Ng1, Ng đang ngồi nói chuyện ở bàn ghế đá tại sân nhà Ng thì Ch điện thoại cho L hỏi tìm mua nấm mối. L chỉ đường cho Ch đến nhà Ng để chờ người dân nhỏ nấm mối để mua giùm cho Ch. Ch điều khiển xe ô tô biển số 60K-142.28 theo chỉ dẫn của L đến nhà Ng cùng ngồi nói chuyện với L, Ng1, Ng. Trong lúc nói chuyện thì L lên tiếng rủ chơi bài “binh xập xám” thắng thua bằng tiền thì Ng1, Ng, Ch đồng ý; cả bốn xuống nhà bếp của Ng đánh bạc để tránh lực lượng Công an phát hiện. Lúc này, Ng lấy ra 01 bộ bài 52 lá đề cùng với L, Ng1, Ch đánh bài “binh xập xám”, mỗi người đặt cược 200.000 đồng/ván; bài người nào lớn nhất thì sẽ là người thắng cược, mỗi ván bài người thắng sẽ được tổng số tiền là 600.000 đồng, mỗi người sẽ xoay vòng làm cái một lần và thống nhất với nhau là mỗi ván sẽ xét bài của người thua tính lá bài A (lá Át), mỗi lá thua là 200.000 đồng. Đến 11 giờ 15 phút cùng ngày, Công an xã HL phát hiện, bắt quả tang L, Ng, Ch và Ng1 đang đánh bạc thắng thua bằng tiền.

\* Tang, tư vật thu giữ gồm:

- 01 bộ bài tây (loại 52 lá) đã qua sử dụng;
- Số tiền 15.800.000 đồng trên chiếu bạc;
- Số tiền 13.860.000 đồng trên người các đối tượng;
- 01 xe ô tô biển số 60K-142.28;

- 01 xe mô tô biển số 61E1-347.55;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu tím;
- 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG, loại Galaxy M20, màu xanh;
- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, model: TA-1034, màu xanh;
- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, model: TA-1174, màu đen.

Quá trình điều tra Lê Văn L, Phạm Thị Ng, Nguyễn Thị Ng1, Lê Thị Kim Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình như sau:

- Lê Văn L mang theo số tiền 5.000.000 đồng và sử dụng hết số tiền 5.000.000 đồng để đánh bạc. Đến khi Công an bắt quả tang thì thu giữ số tiền 1.600.000 đồng trong ví tiền của L, thu giữ trên chiếu bạc tại vị trí ngồi của L số tiền 200.000 đồng. Quá trình đánh bạc L thua số tiền 3.200.000 đồng.

- Phạm Thị Ng có số tiền 2.200.000 đồng và sử dụng hết số tiền 2.200.000 đồng để đánh bạc. Đến khi Công an bắt quả tang thu giữ số tiền 2.200.000 đồng trong người Ng, thu giữ trên chiếu bạc tại vị trí ngồi của Ng số tiền 1.000.000 đồng. Quá trình đánh bạc Ng thắng được số tiền 1.000.000 đồng.

- Lê Thị Kim Ch mang theo số tiền 14.460.000 đồng và sử dụng số tiền 6.460.000 đồng để đánh bạc; sử dụng số tiền 8.000.000 đồng để mua nấm mối, không sử dụng để đánh bạc. Đến khi Công an bắt quả tang thu giữ số tiền 10.060.000 đồng trong người Ch, thu giữ trên chiếu bạc tại vị trí ngồi của Ch số tiền 13.000.000 đồng. Quá trình đánh bạc Ch thắng được số tiền 8.600.000 đồng.

- Nguyễn Thị Ng1 mang theo số tiền 8.000.000 đồng và sử dụng hết số tiền 8.000.000 đồng để đánh bạc. Đến khi Công an bắt quả tang thì trong người Ng1 không có tiền, thu giữ trên chiếu bạc tại vị trí ngồi của Ng1 số tiền 1.600.000 đồng. Quá trình đánh bạc Ng1 thua số tiền 6.400.000 đồng.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đủ căn cứ xác định số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc trong vụ án là 21.660.000 đồng.

\* Về thu giữ vật chứng, tài sản và hướng xử lý:

- Đối với bộ bài tây (loại 52 lá) đã qua sử dụng là dụng cụ các đối tượng sử dụng để đánh bạc. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên để đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên quyết định tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 29.660.000 đồng thu giữ của các bị cáo, trong đó có 21.660.000 đồng các bị cáo Lê Văn L, Nguyễn Thị Ng1, Phạm Thị Ng, Lê Thị Kim Ch dùng để đánh bạc và 8.000.000 đồng bị cáo Lê Thị Kim Ch sử dụng để mua nấm mối, không dùng để đánh bạc. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên để đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với xe mô tô biển số 61E1-347.55; xe ô tô biển số 60K-142.28; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu tím; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG, loại Galaxy M20, màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, model: TA-1034, màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, model: TA-1174, màu đen, không liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã ra Quyết định

xử lý tài sản đồ vật, tài liệu trả lại các tài sản, đồ vật trên cho chủ sở hữu quản lý theo quy định.

Cáo trạng số 05/CT-VKS-BTU ngày 03 tháng 12 năm 2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Lê Văn L, Phạm Thị Ng, Lê Thị Kim Ch và Nguyễn Thị Ng1 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

*Tại phiên tòa,*

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” như nội dung cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì khác. Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Văn L, Phạm Thị Ng, Lê Thị Kim Ch và Nguyễn Thị Ng1 phạm tội “Đánh bạc”:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

+ Xử phạt bị cáo Lê Văn L mức hình phạt từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng.

+ Xử phạt các bị cáo Phạm Thị Ng, Nguyễn Thị Ng1 mỗi bị cáo mức hình phạt từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Lê Thị Kim Ch mức hình phạt từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm. Xử phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng; tịch thu số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 21.660.000 (hai mươi một triệu, sáu trăm sáu mươi ngàn) đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước và tạm giữ số tiền 8.000.000 (tám triệu) đồng của bị cáo Lê Thị Kim Ch để đảm bảo cho việc thi hành án.

Tại phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị. Trong nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm

sát, Kiểm sát viên đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, tất cả các bị cáo đều đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, đồ vật, tài liệu đã thu giữ tại hiện trường khi bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Ngày 21/6/2023, tại xã HL, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, lực lượng Công an xã HL, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương phát hiện bắt quả tang Lê Văn L, Phạm Thị Ng, Lê Thị Kim Ch và Nguyễn Thị Ng1 đang thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức “binh xập xám”, mỗi ván bài người chơi đặt cược 200.000 (hai trăm ngàn) đồng và tất cả cùng chơi với nhau, người có bài lớn hơn ba người còn lại sẽ được số tiền là 600.000 (sáu trăm ngàn) đồng và người có bài lớn hơn hai người và nhỏ hơn một người sẽ được số tiền là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng, người có bài lớn hơn một người và nhỏ hơn hai người sẽ bị mất số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng, người thua cả ba người sẽ bị mất số tiền 600.000 (sáu trăm ngàn) đồng; ngoài ra, các bị cáo còn cá cây A (cây Át), người có nhiều hơn một lá A (lá Át) sẽ được nhận số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tương ứng với mỗi cây; các bị cáo L phiên mỗi người làm cái một ván. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 21.660.000 đồng (hai mươi một triệu, sáu trăm sáu mươi ngàn) đồng. Hành vi mà các bị cáo thực hiện đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố đối với các bị cáo Lê Văn L, Phạm Thị Ng, Nguyễn Thị Ng1 và Lê Thị Kim Ch về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương nơi gây án, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa trong cộng đồng dân cư. Các bị cáo nhận thức được Nhà nước ta nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi, muốn sát phạt để chiếm đoạt tiền của nhau mà các bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả của các bị cáo. Do đó, để có tác dụng giáo dục các bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện. Các bị cáo thực hiện tội phạm với vai trò đồng phạm giản đơn, hỗ trợ, giúp sức lẫn nhau thực hiện hành vi phạm tội; trong vụ án không thể hiện vai trò người chủ mưu, cầm đầu, xúi giục; giữa các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi tội phạm, không có sự phân công, phân nhiệm rõ ràng. Lời khai của các bị cáo đều xác định: Bị cáo Lê Văn L và bị cáo Nguyễn Thị Ng1 đến nhà bị cáo Phạm Thị Ng để uống nước, sau khi bị cáo Lê Thị Kim Ch đến nhà bị cáo Phạm Thị Ng để nhờ bị cáo Lê Văn L mua giúp nắm mỗi, trong lúc chờ đợi thì các bị cáo cùng rủ nhau chơi bài “binh xập xám” thắng thua bằng tiền, không có người thu lợi (tiền xâu) từ việc đánh bạc, trong số các bị cáo thì bị cáo Lê Văn L là người gợi ý nên hình phạt áp dụng đối với bị cáo Lê Văn L nghiêm khắc hơn so với các bị cáo còn lại. Bị cáo Phạm Thị Ng, mặc dù sử dụng số tiền để đánh bạc ít nhất trong số các bị cáo, nhưng chính bị cáo và các bị cáo khác lại đánh bạc tại nhà của mình, đồng thời cung cấp bộ bài Tây 52 lá để cùng các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo Nguyễn Thị Ng1 sử dụng số tiền để đánh bạc lớn nhất; còn bị cáo Lê Thị Kim Ch cũng đã từ bị xử lý về hành vi đánh

bạc nên hình phạt áp dụng cho các bị cáo Phạm Thị Ng, Nguyễn Thị Ng1 và Lê Thị Kim Ch là ngang nhau.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lê Văn L, Phạm Thị Ng và Nguyễn Thị Ng1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; do đó, các bị cáo Lê Văn L, Nguyễn Thị Ng1 và Phạm Thị Ng được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo Lê Thị Kim Ch có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận và đang phải điều trị bệnh; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo Lê Thị Kim Ch được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Xét thấy, đối với bị cáo Lê Thị Kim Ch đã từng có tiền án, tiền sự, nhưng quá trình chấp hành án và sau khi chấp hành án xong cho đến lần phạm tội này, bị cáo không vi phạm pháp luật, chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân được Công an xã MĐ, huyện VC xác nhận. Như vậy, tất cả các bị cáo không có tiền án, tiền sự; số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc không lớn; các bị cáo đều có trình độ học vấn thấp, thiếu hiểu biết pháp luật, nhất thời phạm tội; các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đều có nơi cư trú rõ ràng. Các bị cáo không có khả năng gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên cho các bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện; do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần tạo điều kiện cho các bị cáo được tự cải tạo, sửa chữa bản thân, làm người có ích cho xã hội nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục người phạm tội và cũng đáp ứng được tình hình phòng, chống tội phạm tại địa phương.

Tuy nhiên, do các bị cáo Lê Thị Kim Ch đã từng bị xử lý hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), phạt bổ sung bị cáo Lê Thị Kim Ch số tiền 30.000.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 21.660.000 (hai mươi một triệu, sáu trăm sáu mươi ngàn) đồng; tịch thu, tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng là: 01 (một) bộ bài Tây loại 52 lá đã qua sử dụng. Tiếp tục tạm giữ số tiền 8.000.000 (tám triệu) đồng của bị cáo Lê Thị Kim Ch để đảm bảo cho việc thi hành án.

[8] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào các Điều 106, 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 47 của bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Lê Văn L, Phạm Thị Ng, Nguyễn Thị Ng1 và Lê Thị Kim Ch và phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 65, của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Lê Văn L 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án (ngày 29/12/2023).

Giao bị cáo Lê Văn L cho Ủy ban nhân dân xã HL, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Phạm Thị Ng 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 29/12/2023).

Giao bị cáo Phạm Thị Ng cho Ủy ban nhân dân xã HL, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2.3. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Lê Thị Kim Ch 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 29/12/2023).

Giao bị cáo Lê Thị Kim Ch cho Ủy ban nhân dân xã MĐ, huyện VC, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải

chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

2.4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ng1 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 29/12/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Ng1 cho Ủy ban nhân dân xã HL, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2.5. Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 109/2023/HSST-LCCT, 110/2023/HSST-LCCT, 111/2023/HSST-LCCT và 112/2023/HSST-LCCT đề cùng ngày 04/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đối với các bị cáo Lê Văn L, Nguyễn Thị Ng1, Lê Thị Kim Ch và Phạm Thị Ng.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bộ bài Tây loại 52 lá/bộ đã qua sử dụng;
- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 21.660.000 (hai mươi một triệu, sáu trăm sáu mươi ngàn) đồng.
- Tiếp tục tạm giữ số tiền 8.000.000 (tám triệu) đồng của bị cáo Lê Thị Kim Ch để đảm bảo cho việc thi hành án.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/12/2023 và Giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bắc Tân Uyên tại Kho bạc Nhà nước huyện Bắc Tân Uyên ngày 11/12/2023).*

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Lê Văn L, Phạm Thị Ng, Lê Thị Kim Ch và Nguyễn Thị Ng1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

5. Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Công an huyện Bắc Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên;
- Ủy ban nhân dân xã (phường) được giao giám sát, giáo dục các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thế Vọng**



THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV 06, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Các bị cáo (05);
- Người có QLNVLQ (03);
- Lưu: HS, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thế Vọng**